

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 08/2003/QĐ-BTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 1 năm 2003

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi mức thuế suất của một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 trong
biểu thuế thuế nhập khẩu ưu đãi

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ khung thuế suất quy định tại Biểu thuế nhập khẩu theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-UBTVQH10 ngày 10/10/1998 của ủy ban thường vụ Quốc hội khóa X;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20/05/1998;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục thuế.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 quy định tại Quyết định số 162/2002/QĐ/BTC ngày 26/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Tài chính thành mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới như sau:

--	--	--

Mã số			Mô tả nhóm, mặt hàng	Thuế suất (%)
Nhóm	Phân nhóm			
1	2	3	4	5
2710			Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, trừ dạng thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác có chứa từ 70% khối lượng trở lên là dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm; dầu thải	
			- Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng bi-tum (trừ dạng thô) và các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác, có chứa từ 70% khối lượng trở lên là dầu mỏ hoặc các loại dầu thu được từ các khoáng bitum, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm, trừ dầu thải:	
2710	11		-- Dầu nhẹ và các chế phẩm:	
2710	11	11	--- Xăng động cơ có pha chì, loại cao cấp	10
2710	11	12	--- Xăng động cơ không pha chì, loại cao cấp	10
2710	11	13	--- Xăng động cơ có pha chì, loại thông dụng	10
2710	11	14	--- Xăng động cơ không pha chì, loại thông dụng	10
2710	11	15	--- Xăng động cơ khác, có pha chì	10
2710	11	16	--- Xăng động cơ khác, không pha chì	10
2710	11	17	--- Xăng máy bay	15
2710	11	21	--- Dung môi white spirit	10
2710	11	22	--- Dung môi có hàm lượng chất thơm thấp, dưới 1%	10
2710	11	23	--- Dung môi khác	10
2710	11	24	--- Naptha, Reformate và các chế phẩm khác để pha	10